TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 06 - 9 - 2023
V/v: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Trâm và bà Nguyễn Thị Hồng Lam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 153/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/8/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Đức Thanh H, sinh năm 1982 (có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 7, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Bà Lưu Thị Thanh P, sinh năm 1986 (có mặt).

Nơi cư trú: Phòng 404, chung cư DX – D1X, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1959. Nơi cư trú: Khu phố X, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- Bà Tô Thị Nhật L, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

- Bà Lưu Thị Thanh H1, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Khu phố X, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- Bà Lưu Thị Thanh H2, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Khu phố X, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/3/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trần Đức Thanh H trình bày:

Ông Trần Đức Thanh H và bà Lưu Thị Thanh P là đã ly hôn theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 140/2020/QĐST-HNGĐ ngày 20/8/2020 của Toà án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Về con chung: Bà Lưu Thị Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Xuân Ngọc, sinh ngày 16/4/2016. Ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, có khả năng lao động tự túc được. Ông H đã thực hiện đúng theo quyết định của Tòa án, có trách nhiệm và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đầy đủ. Quá trình thăm nuôi con ông H luôn bị bà P và người thân của bà P (gồm chị, em...) có những hành vi sau:

- Bà P và người nhà bà P thường xuyên cản trở, gây khó dễ việc thăm nom, chăm sóc của ông đối với cháu Trần Xuân N.

- Bà P và người nhà bà P đến nhà ông cố ý chửi rủa xúc phạm đến nhân phẩm, danh dự của ông và mẹ ruột ông (mẹ ông H đã ngoài 60 tuổi) ngay tại nhà và ở những nơi khác, gây rối làm ồn ào mất an ninh trật tự địa phương.

- Bà P và người thân bà P xông vào nhà bà Tô Thị Nhật L là bạn ông tại thôn T, xã P, N dùng vũ lực đánh người, vu khống và luôn miệng chửi rủa xúc phạm danh dự gia đình bạn của ông và gây rối an ninh địa phương tại đây.

- Bà P và người nhà có hành vi như xúi dục cháu N không được gần gũi ông và người nhà ông, ngoài ra không làm tròn trách nhiệm nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, để cháu N bệnh nặng.

- Bà P ngăn cản việc ông và cháu N liên lạc qua zalo (02 lần), khi ông kết bạn với cháu N để liên lạc thì bà P xóa zalo không cho ông liên lạc với con.

- Bà P có nguồn thu nhập thấp hơn ông, thu nhập trung bình hàng tháng của ông là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

- Ông đề nghị không ghi nhận ý kiến của cháu N tại thời điểm hiện nay.

Ngoài những việc vi phạm trên bà P hiện nay về điều kiện nuôi con còn nhiều hạn chế như chỗ ở không ổn định, thời gian chăm sóc con bị hạn chế. Bà P và người nhà bà P đã có sự sắp xếp tính toán cùng cả gia đình, chị em cố ý gây sự và làm nhục gia đình ông và những người khác, cư xử thô lỗ cộc cằn coi thường Pháp luật, nhân phẩm danh dự người khác; vi phạm nghiêm trọng về Luật hôn nhân gia đình, quy định pháp luật khác và làm trái với đạo đức xã hội làm hoen ố thuần phong mỹ tục con người Việt Nam. Nhằm đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu Trần Xuân N có một môi trường thuận lợi cho sự phát triển tốt nhất tính cách đạo đức cũng như tinh thần. Ông đề nghị Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao

cháu Trần Xuân N cho ông trực tiếp nuôi dưỡng. Bà P phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Bị đơn bà Lưu Thị Thanh P trình bày: Bà và ông H đã ly hôn theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 140/2020/QĐST-HNGĐ ngày 20/8/2020 của Toà án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm theo sự thỏa thuận thì bà là người tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con Trần Xuân N, ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng.

Việc ông H cho rằng bà và người thân trong gia đình (là chị, em của bà) có hành vi cản trở, gây khó dễ việc thăm nom, chăm sóc của ông H đối với cháu Trần Xuân N là không đúng. Sau khi ly hôn ông H vẫn thường xuyên tới thăm con, đưa con về chơi với bà Nội vào cuối tuần. Tuy nhiên, vào ngày 12/01/2023 cháu N bị sốt cô giáo có gọi cho bà nhưng do điện thoại hết pin nên không liên lạc được, nên cô giáo có gọi cho ông H tới trường đón cháu N. Sau khi đón cháu N ông H không thông báo với bà, khi bà tới nhà ông H đón cháu N thì ông H và mẹ ông H (bà S) không cho bà gặp cháu N cũng không giao cháu N cho bà chăm sóc mà ông H lại chở cháu N đi đến nhà bà L là bạn của ông H ở thôn T, xã P, huyện N để gửi. Tới ngày hôm sau vẫn không được gặp con do bức xúc bà mới cùng người nhà đến nhà ông H để yêu cầu ông H giao cháu N và có xảy ra to tiếng tại nhà ông H và nhà bà L. Ngoài ra, bà không có lần nào khác tới nhà ông H để gây rối làm ồn ào như ông H trình bày. Cháu N cũng không bị bệnh nặng gì, cháu N chỉ bị triệu trứng về đường ruột do ăn phải thực phẩm không đảm bảo vệ sinh.

Bà không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của ông H, không đồng ý giao con cho ông H nuôi dưỡng, lý do: Sau khi ly hôn cho đến nay bà là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con. Bà và cháu N hiện nay đang sinh sống tại Chung cư DX – D1X, phường M, thành phố P, đây là nơi ở ổn định, hợp pháp của bà. Bà đang công tác tại Ban quản lý khai thác các cảng cá, làm việc giờ hành chính, thu nhập hàng tháng của bà hiện nay là 7.356.00 đồng ngoài ra bà còn có thu nhập từ việc kinh doanh thêm hơn 7.000.000 đồng. Từ trước đến nay, mọi sinh hoạt cháu N đều do bà trực tiếp chăm sóc. Hàng ngày bà đưa đón cháu N đến trường, việc học tập ở trường của cháu rất tốt, cháu N ngoan hiền, phát triển tâm sinh lý bình thường, biết yêu thương mẹ và người thân trong gia đình. Cháu N là con gái cần được ưu tiên ở với mẹ, đặc biệt khi con lớn đến tuổi dậy thì, độ tuổi đó tâm sinh lý con đang phát triển, cần phải có mẹ ở bên làm bạn hướng dẫn cho con. Ngoài việc lo cho cháu N cuộc sống hàng ngày đầy đủ thì bà còn cho cháu N đi chơi, đi du lịch, cho đi học thêm Tiếng Anh...

Bà có đủ điều kiện để nuôi dạy, chăm sóc giáo dục tốt cho cháu N nên không đồng ý với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của ông H, không đồng ý giao con Trần Xuân N cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị S trình bày: Đêm ngày 13/01/2023 P cùng chị gái đến nhà bà để tìm cháu N lúc này cháu N bị bệnh đang được chăm sóc và uống thuốc (cháu bị bệnh được cô giáo gọi cho bố đến đưa đi cấp cứu). Chị gái của P đến muốn xông vào nhà, mặc dù bà đã nói từ từ nhưng P và người nhà cứ gào la chửi mắng làm ồn ào mất an ninh khu phố. Là người cao tuổi bị xúc phạm chửi mắng

như bị làm nhục nên bà đóng cửa đứng ở trong nhà và nói hai chị em P thông cảm nhưng không được.

Người làm chứng bà Tô Thị Nhật L trình bày: Bà là bạn của ông H. Ngày 13/01/2023 bà P cùng chị và em lên nhà bà quậy phá, đánh chửi bới, vu khống xúc phạm danh dự bà. Bà thấy bé N ở chơi rất vui và cháu N cũng muốn ở với ba H khi bà hỏi cháu. Ở với ba H được ba chăm sóc kỹ, hướng dẫn dạy dỗ biết lễ phép, biết dạ thưa, không tham lam biết nói lời hay. Sau khi sự việc diễn ra ở nhà bà thì qua phường Bảo An bà thấy chị em bà P ngăn cản không muốn cho ông H và con được gần gũi nhau. Chị em bà P còn có những hành động khinh thường người khác, thách thức bà, có thái độ không tôn trọng bà.

Người làm chứng bà Lưu Thị Thanh H1 trình bày: Bà là em ruột của bà P. Bà không có hành vi ngăn cản ông H đến gặp con và dẫn con đi chơi, thậm chí khi ông H đến nhà cháu N đang ngủ bà vẫn nói ông H vào ẵm cháu đi. Trước đây có 01 lần bà lên nhà bà L để tìm cháu N do bức xúc đi tìm cháu nên có to tiếng qua lại chứ không có hành vi nào khác. Ngoài sự việc trên bà chưa có lần nào đến nhà ông H, bản thân bà và gia đình không có việc ngăn cản ông H thăm con và tạo điều kiện cho ông H gặp con.

Người làm chứng bà Lưu Thị Thanh H2 trình bày: Bà là chị của bà P. Bà không bao giờ có ý định ngăn cản cháu N gặp ông H. Bà và gia đình luôn tạo điều kiện để ông H gặp cháu N. Bà có lên nhà ông H tìm cháu N mà mẹ Hà và Hà không cho gặp cháu N nên bà có bức xúc to tiếng nhưng không chửi thề hay có ý định gì. Sau đó bà có lên nhà bà Len tìm cháu và biết cháu N ở trong nhà bà L nên chạy vào sân, khi P vào để đưa cháu N về thì L có hành động đạp P nên tôi có xô xát qua lại thì bà L và mẹ bà L có đánh tôi rồi lời qua tiếng lại chỉ vì bức xúc thấy cháu N ở trong nhà người lạ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp, tống đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm phán, Thư ký, đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm. Các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Đức Thanh H là không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của ông H về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Trần Xuân N. Ông H phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trình bày của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn ông Trần Đức Thanh H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với bị đơn bà Lưu Thị Thanh P. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn " theo khoản 3 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ở phường Mỹ Bình, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm theo khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Người làm chứng bà Tô Thị Nhật L, bà Lưu Thị Thanh H2 vắng mặt nhưng trước đó đã có lời khai, xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án căn cứ vào Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Ông H và bà P đã được giải quyết ly hôn theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 140/2020/QĐST-HNGĐ ngày 20/8/2020 của Toà án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Về con chung: Bà Lưu Thị Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Xuân Ngọc, sinh ngày 16/4/2016. Ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, có khả năng lao động tự túc được. Cháu N hiện đang do bà P trực tiếp nuôi dưỡng. Nay ông H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu bà P cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[2.2] Căn cứ ông H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn vì cho rằng điều kiện nuôi con của bà P còn nhiều hạn chế như không có chỗ ở ổn định, có ít thời gian chăm sóc cháu N, ông nghi ngờ tính xác thực lời khai thu nhập cũng như quyết định nâng bậc lương thường xuyên của bà P. Bà P có hành vi ngăn cản ông thăm nom cháu N, bà P còn nuôi con không tốt khiến cháu N bị bệnh nặng.

[2.3] Bà P không đồng ý giao con theo yêu cầu của ông H vì cho rằng lời trình bày của ông H là không đúng. Bà không có hành vi ngăn cản ông H thăm nom cháu N, cuối tuần ông H vẫn đón cháu N về nhà ở thứ 7, chủ nhật. Bà có nơi ở ổn định, hợp pháp, làm việc giờ hành chính, thu nhập hàng tháng theo lương là 7.356.00 đồng, ngoài ra bà còn kinh doanh thêm nên tổng thu thập trung bình hàng tháng là khoảng 15.000.000 đồng bà có thời gian cũng như đủ điều kiện để chăm sóc tốt cho cháu N.

[3] Xét điều kiện nuôi dưỡng con chung của ông H và bà P Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Ông H và bà P hiện nay đều chỗ ở hợp pháp, có nghề nghiệp, thời gian làm việc theo giờ hành chính. Ông H và bà P có thu nhập ổn định, việc ông H nghi ngờ tính xác thực lời khai thu nhập cũng như quyết định nâng bậc lương thường xuyên của bà P là không có căn cứ. Vì theo Biên bản xác minh của Tòa án ngày

10/8/2023 tại Ban quản lý khai thác các cảng cá có kết quả như sau: Quyết định nâng bậc lương thường xuyên đối với bà P số 74/QĐ-BQL ngày 27/9/2021 là do đơn vị phát hành, thu nhập hàng tháng của bà P là 7.356.000 đồng phù hợp với tài liệu, chứng cứ bà P giao nộp (bút lục số 80, 81). Như vậy, xét về điều kiện nuôi dưỡng con chung thì ông H và bà P đều có điều kiện nuôi con tốt.

[3.2] Việc ông H cho rằng bà P nuôi con không tốt, khiến cháu N bị bệnh về dạ dày (bệnh nặng) là không có căn cứ, theo biên bản xác minh của Tòa án ngày 20/7/2023 tại Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận có kết quả như sau: Ngày 12/01/2023, cháu Trần Xuân N có nhập viện tại khoa cấp cứu Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận. Qua khám điều trị xác định bệnh của cháu N là A09 viêm dạ dày ruột do nhiễm trùng. Đây là bệnh lý thông thường hay gặp ở trẻ em (có thể do thực phẩm) không phải bệnh lý kéo dài. Đây là bệnh lý cấp có thể điều trị khỏi hẳn, không để lại di chứng, không ảnh hưởng đến việc phát triển bình thường của cháu. Sau ngày 12/01/2023 cho đến nay Bệnh viện không có thông tin, dữ liệu về khám, điều trị bệnh cho cháu N (bút lục số 76, 77).

[3.3] Cháu N đang sinh sống với bà P tại khu phố X, phường M, thành phố P, bà P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N khoẻ mạnh, phát triển bình thường, cháu học tốt, ngoan ngoãn. Cháu N đã trên 07 tuổi, có nguyện vọng muốn được sống với mẹ (bút lục số 19, 20, 21). Để đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ cũng như sự ổn định trong sinh hoạt, nên giao cháu N cho bà P được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với nguyện vọng của cháu N và theo đúng quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông H.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Ông Trần Đức Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 229, Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Đức Thanh H về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2. Tiếp tục giao cháu Trần Xuân N, sinh ngày 16/4/2016 cho bà Lưu Thị Thanh P được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Ông Trần Đức Thanh H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005085 ngày 10/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Ông Trần Đức Thanh H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn, bị đơn có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND TP. PR-TC;
- CCTHADS TP. PR- TC;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Diệu